

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SYT-CCDS

Lâm Đồng, ngày tháng 8 năm 2026

V/v truyền thông dự thảo chính sách
Quy định mức thù lao hằng tháng đối
với cộng tác viên dân số thôn, tổ dân
phố trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu;
- Trung tâm Thông tin và Hội nghị tỉnh Lâm Đồng;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

Căn cứ khoản 4 Điều 68 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và Điều 3 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Luật Dân số số 113/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 168/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dân số;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của cộng tác viên dân số.

Thực hiện Công văn số 12842/UBND-NC ngày 05/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc khẩn trương hoàn thiện hồ sơ trình HĐND tỉnh tại Kỳ họp thứ 6 (Kỳ họp chuyên đề) của HĐND tỉnh, khóa XI. Trong đó đã đồng ý để xây dựng Nghị quyết quy định mức thù lao hằng tháng đối với cộng tác viên dân số thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Sở Y tế thực hiện truyền thông dự thảo chính sách Nghị quyết quy định mức thù lao hằng tháng đối với cộng tác viên dân số thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức truyền thông dự thảo chính sách kịp thời thông qua các kênh thông tin, báo chí rộng rãi, tương tác đa chiều giữa người dân, tổ chức, doanh

nghiệp với cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật; tạo đồng thuận xã hội đối với chính sách, quy định pháp luật cần phải được ban hành hoặc điều chỉnh để đáp ứng đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu của thực tiễn cuộc sống; góp phần nâng cao chất lượng chính sách, tính khả thi của văn bản quy phạm pháp luật cũng như ý thức tôn trọng, tuân theo pháp luật của người dân, doanh nghiệp, đáp ứng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của tỉnh.

b) Đảm bảo dự thảo chính sách phải được tổ chức truyền thông từ khi lấy ý kiến dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đến khi thông qua, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

c) Tổ chức truyền thông dự thảo chính sách kịp thời đến các đối tượng chịu tác động; tổ chức tiếp nhận, xử lý thông tin góp ý, phản hồi, phản biện xã hội đối với dự thảo chính sách trong báo cáo tổng hợp, tiếp thu và giải trình ý kiến góp ý để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

2. Yêu cầu

a) Quá trình tổ chức truyền thông dự thảo chính sách phải đảm bảo các nội dung theo Điều 3 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027” được phê duyệt tại Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 4657/KH-UBND ngày 28/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về triển khai thực hiện Đề án.

b) Xác định cụ thể nội dung, thời gian, trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện công tác truyền thông dự thảo chính sách.

c) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý nhằm phát huy vai trò của các cơ quan thông tin, báo chí trong thực hiện truyền thông chính sách, pháp luật; quán triệt các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước trong quá trình thực hiện.

II. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH CHÍNH SÁCH

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 02/2021/TT-BYT: “*Mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định và ngân sách địa phương bảo đảm theo quy định*”.

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị định số 168/2026/NĐ-CP: “*Căn cứ tình hình và điều kiện của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định số lượng cộng tác viên dân số; trình Hội đồng nhân dân quy định mức thù lao*

hàng tháng của cộng tác viên không thấp hơn mức thù lao quy định tại khoản 2 Điều này¹”.

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025: “*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên*”.

2. Cơ sở thực tiễn

Ngày 30/12/2025, Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã ban hành Nghị quyết số 91/2025/NQ-HĐND quy định mức chi bồi dưỡng hàng tháng đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh, qua đó góp phần tạo cơ sở pháp lý để thực hiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ cộng tác viên dân số, duy trì, ổn định lực lượng tại cơ sở và nâng cao hiệu quả công tác dân số.

Tuy nhiên, kể từ khi Nghị quyết số 91/2025/NQ-HĐND được ban hành, hệ thống pháp luật về dân số đã có nhiều thay đổi quan trọng, đặc biệt là Luật Dân số năm 2025 và Nghị định số 168/2026/NĐ-CP của Chính phủ đã có hiệu lực thi hành, quy định đầy đủ hơn về vị trí, vai trò, nhiệm vụ của cộng tác viên dân số cũng như trách nhiệm của chính quyền địa phương trong tổ chức thực hiện công tác dân số.

Theo đó, cộng tác viên dân số hiện nay không chỉ thực hiện công tác kế hoạch hóa gia đình mà còn tham gia triển khai toàn diện các nhiệm vụ về dân số và phát triển; khối lượng công việc, phạm vi nhiệm vụ và yêu cầu chuyên môn ngày càng tăng, đòi hỏi phải có chế độ thù lao phù hợp để động viên, khuyến khích đội ngũ này yên tâm công tác.

Bên cạnh đó, qua quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 91/2025/NQ-HĐND, các địa phương còn phản ánh một số khó khăn, vướng mắc liên quan đến phạm vi áp dụng, đối tượng hưởng, căn cứ xác định mức bồi dưỡng và việc bố trí kinh phí thực hiện, nhất là sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính.

Từ các cơ sở nêu trên, việc Ủy ban nhân dân tỉnh đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định mức thù lao hàng tháng đối với cộng tác viên dân số thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh để thay thế Nghị quyết số 91/2025/NQ-HĐND là cần thiết, đúng thẩm quyền.

III. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Cụ thể hóa quy định mức thù lao hàng tháng đối với cộng tác viên dân số thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và tình hình thực tiễn của địa phương.

¹ 2. Cộng tác viên dân số được hưởng thù lao hàng tháng theo mức lương cơ sở như sau:

a) Mức 0,5 áp dụng đối với cộng tác viên dân số làm việc tại: Các thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên; các thôn đặc biệt khó khăn theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo; các thôn, bản tại các xã vùng khó khăn theo quy định; các tổ dân phố, khu phố có từ 500 hộ gia đình trở lên;

b) Mức 0,4 áp dụng đối với cộng tác viên dân số làm việc tại các địa bàn còn lại.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

a) Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của văn bản quy phạm pháp luật trong hệ thống pháp luật.

b) Tuân thủ đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

c) Bảo đảm tính đồng bộ, minh bạch, khả thi trong tổ chức thực hiện.

d) Bảo đảm công khai, dân chủ trong việc tiếp nhận, giải trình, tiếp thu ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình xây dựng Nghị quyết.

đ) Phù hợp điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lâm Đồng và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

IV. TÓM TẮT NỘI DUNG CHÍNH SÁCH

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thù lao hằng tháng đối với cộng tác viên dân số thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị định số 168/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dân số.

2. Đối tượng áp dụng

- Người làm cộng tác viên dân số tại thôn, bản, khóm, ấp, buôn, làng, phum, sóc, bon (sau đây gọi chung là thôn), tổ dân phố, khu phố (sau đây gọi chung là tổ dân phố) trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc chi trả bồi dưỡng cho cộng tác viên dân số theo quy định tại Nghị quyết này.

3. Nội dung truyền thông lấy ý kiến dự thảo

Cộng tác viên dân số được hưởng thù lao hằng tháng theo mức lương cơ sở như sau:

a) Mức 0,5 áp dụng đối với cộng tác viên dân số làm việc tại: Các thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên; các thôn đặc biệt khó khăn theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo; các thôn, bản tại các xã vùng khó khăn theo quy định; các tổ dân phố có từ 500 hộ gia đình trở lên.

b) Mức 0,4 áp dụng đối với cộng tác viên dân số làm việc tại các địa bàn còn lại.

c) Nhân viên y tế thôn, bản hoặc các cộng tác viên khác trên địa bàn kiêm nhiệm cộng tác viên dân số được hưởng thù lao hằng tháng đối với nhiệm vụ kiêm nhiệm theo thỏa thuận trong hợp đồng ký kết giữa các bên, mức thù lao kiêm nhiệm không vượt quá mức thù lao hằng tháng được quy định tại điểm a, điểm b khoản này.

d) Dự kiến kinh phí thực hiện mỗi năm (12 tháng): **20.900.000.000 đồng** (hai mươi tỷ chín trăm triệu đồng).

Nguồn kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước đảm bảo, được cân đối trong dự toán ngân sách giao hàng năm cho các xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh Lâm Đồng.

4. Nội dung xin ý kiến theo cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân

Triển khai lấy ý kiến góp ý cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Trong đó, các cơ quan, đơn vị có thể có ý kiến tổng thể vào dự thảo chính sách hoặc có thể góp ý vào nội dung có liên quan, cụ thể như sau:

- Sở Tư pháp: Ý kiến liên quan đến thể thức, quy trình, thủ tục, yếu tố pháp lý, các nội dung trong chính sách.
- Sở Tài chính: Ý kiến liên quan đến kinh phí, nguồn kinh phí.
- Sở Nội vụ: Ý kiến liên quan đến căn cứ pháp lý, phạm vi, đối tượng, chế độ.
- Sở Khoa học và Công nghệ: Ý kiến liên quan đến yếu tố kỹ thuật, yếu tố pháp lý, các nội dung trong chính sách.
- UBND xã, phường, đặc khu: Ý kiến đến toàn bộ dự thảo nhằm để khi Nghị quyết được thông qua được triển khai có hiệu quả.
- Trạm Y tế, Nhân viên y tế thôn bản, cộng tác viên dân số: Ý kiến liên quan chế độ chính sách, chức năng nhiệm vụ.
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế: Ý kiến liên quan đến việc phân bổ các nhân viên này đảm bảo khi Nghị quyết được thông qua đảm bảo thực hiện hiệu quả, đáp ứng yêu cầu công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu ở thôn, bản, tổ dân phố.
- Đối với Nhân dân, đối tượng chịu sự tác động trực tiếp: Ý kiến liên quan đến việc triển khai các hoạt động y tế thôn bản, cộng tác viên dân số hoặc chế độ chính sách có đảm bảo triển khai thực hiện khi được thông qua.

V. ĐỐI TƯỢNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN TRUYỀN THÔNG DỰ THẢO CHÍNH SÁCH

1. Đối tượng được truyền thông

a) Người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và thù lao hằng tháng đối với cộng tác viên dân số thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

b) Toàn thể nhân dân, đối tượng chịu sự tác động trực tiếp, đối tượng thụ hưởng liên quan đến hoạt động y tế thôn, tổ dân phố.

c) Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

d) Các cơ quan phản biện xã hội.

đ) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

2. Hình thức truyền thông

a) Hình thức 1: Truyền thông trực tiếp thông qua tổ chức các hội nghị, tọa đàm để trao đổi, thông tin về chính sách tới Nhân dân, các cơ quan, đơn vị để lấy ý kiến.

b) Hình thức 2. Truyền thông thông qua hình thức văn bản, niêm yết công khai, thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các trang thông tin của cơ quan, đơn vị.

c) Tùy theo tình hình thực tế, các cơ quan, đơn vị có liên quan có thể lựa chọn một trong hai hình thức trên đảm bảo chuyển tải được các nội dung chính sách đến toàn thể Nhân dân.

3. Thời gian truyền thông

Thực hiện trong quá trình lấy ý kiến và hoàn thiện hồ sơ dự thảo trình cấp có thẩm quyền thông qua chính sách.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thực hiện chủ trương tăng cường công tác truyền thông chính sách, nhằm tạo sự thống nhất trong nhận thức, sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với các chính sách mới được ban hành; Sở Y tế kính đề nghị:

- Các Sở, ban ngành tiếp tục cho ý kiến đối với hồ sơ dự thảo kèm theo.
- Trung tâm Thông tin và Hội nghị tỉnh Lâm Đồng: Phối hợp đăng tải nội dung văn bản này và hỗ trợ tổng hợp ý kiến phản hồi (nếu có).
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh Lâm Đồng: Phối hợp thực hiện truyền thông chính sách thông qua việc đăng tải thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng thuộc phạm vi quản lý; xây dựng, phát sóng các chuyên mục, tin, bài trên phát thanh, truyền hình nhằm phổ biến nội dung chính sách, bảo đảm các tổ chức, cá nhân là đối tượng chịu tác động trực tiếp của chính sách được tiếp cận thông tin đầy đủ, kịp thời.
- UBND xã, phường, đặc khu, các Trạm Y tế tùy theo tình hình thực tế, căn cứ các hình thức tuyên truyền trên có thể tổ chức các hội nghị, tọa đàm để trao đổi, thông tin về dự thảo Nghị quyết tới các cơ quan, đơn vị, địa phương và người dân hoặc đăng tải các nội dung dự thảo Nghị quyết trên trang website của cơ quan, đơn vị mình để Nhân dân biết, để đối tượng chịu sự tác động trực tiếp và đối tượng thụ hưởng biết có ý kiến. Báo cáo kết quả triển khai công tác truyền thông này (báo cáo hình thức truyền thông, thời điểm thực hiện), tổng hợp, báo cáo các ý kiến góp ý, điều chỉnh bổ sung (nếu có), gửi về Sở Y tế **trước ngày 15/8/2026** và gửi các thông tin phản ánh bổ sung nếu có trong quá trình Sở Y tế hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét.
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế đăng tải Công văn này và dự thảo Nghị quyết trên trang thông tin của cơ quan, đơn vị.

- Các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp truyền thông chính sách trên trang web của cơ quan, đơn vị mình.

- Sở Y tế phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan truyền thông chính sách này, tổng hợp, bổ sung tiếp thu, giải trình đối với các ý kiến góp ý.

(Đính kèm dự thảo Nghị quyết)

Trên đây là nội dung truyền thông chính sách đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức thù lao hằng tháng đối với cộng tác viên dân số thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, rất mong nhận được sự phối hợp của quý cơ quan, đơn vị. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vấn đề khó khăn, vướng mắc hoặc cần trao đổi liên hệ về Sở Y tế để phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Trang TTĐT Sở Y tế;
- Lưu: VT, CCDS, NTK.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Việt Nam